

Số: 337 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 03 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ, Chương trình số 34-CTr/TU ngày 27/02/2017 của Tỉnh ủy về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành trung ương Đảng về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ, Chương trình số 34-CTr/TU ngày 27/02/2017 của Tỉnh ủy Gia Lai về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 564/SKHĐT-TH ngày 05/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ, Chương trình số 34-CTr/TU ngày 27/02/2017 của Tỉnh ủy Gia Lai về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- VP Chính phủ (báo cáo);
- Bộ KHĐT (báo cáo);
- T/T Tỉnh ủy (báo cáo);
- T/T HĐND tỉnh (báo cáo);
- UB MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh ;
- Các Ban thuộc Tỉnh ủy ;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Website tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Thành

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ, Chương trình số 34-CTr/TU ngày 27/02/2017 của Tỉnh ủy Gia Lai về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế.
(Kèm theo Quyết định số: 337/QĐ-UBND ngày 03/15/2017 của UBND tỉnh Gia Lai)

I. MỤC TIÊU

Mục tiêu cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế giai đoạn 2016 – 2020, cụ thể là:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm (GRDP) giai đoạn 2016-2020 đạt 7,5% trở lên.
- Thu ngân sách nhà nước tăng bình quân từ 9-10%/năm, bảo đảm an toàn nợ công.
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng bình quân trên 10%/năm.
- Đến năm 2020 tăng gấp đôi số doanh nghiệp hiện có, đạt ít nhất 7.000 doanh nghiệp trên địa bàn.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 55%.
- Tỷ lệ hộ nghèo dưới 7,2%.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành kinh tế:

a) Các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh và các ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị để phối hợp chặt chẽ, triển khai hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện đồng bộ, linh hoạt các chính sách kinh tế vĩ mô, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; bảo đảm các cân đối kinh tế; cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước; xử lý có hiệu quả nợ xấu. Thẩm định việc xây dựng và hiệu chỉnh các quy hoạch, kế hoạch phải phù hợp với định hướng thị trường làm cơ sở cho việc huy động các nguồn lực đầu tư để phát triển kinh tế xã hội bền vững, hiệu quả. Nâng cao năng lực phân tích, dự báo và ứng phó kịp thời với những biến động của tình hình thế giới và trong nước.

b) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh:

- Tích cực triển khai chỉ đạo của NHNN Việt Nam nhằm góp phần thực hiện chính sách tiền tệ, chủ động, linh hoạt; điều hành lãi suất, tỷ giá phù hợp với nguyên tắc thị trường, diễn biến kinh tế vĩ mô; quản lý hiệu quả thị trường ngoại tệ, thị trường vàng; chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh tăng trưởng tín dụng phù hợp, đặc biệt các lĩnh vực ưu tiên, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

c) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cấp chính quyền địa phương và cơ quan đơn vị:

- Tiếp tục đổi mới phương thức điều hành phù hợp với yêu cầu đổi mới kinh tế, hội nhập theo hướng xây dựng nhà nước quản lý và phục vụ; tổ chức thực hiện kịp thời các chủ trương, chính sách lớn về tái cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng của tỉnh;

tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật.

- Điều hành dự toán thu, chi ngân sách và quản lý tài sản công chặt chẽ, đúng quy định, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý chi tiêu ngân sách ở địa phương, các ngành, các đơn vị dự toán; kiên quyết chống thất thu, chuyển giá; giảm nợ đọng thuế.

- Khai thác hiệu quả các nguồn thu, bảo đảm cân đối ngân sách địa phương; phân bổ các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội bền vững, hiệu quả; cơ cấu lại nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo hướng giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, bố trí hợp lý chi đầu tư phát triển. Tăng cường hiệu quả, đa dạng hóa nguồn lực tài chính cho đầu tư phát triển. Thực hiện xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề, y tế, nâng cao hiệu quả đầu tư cho giáo dục, y tế.

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước thời hạn 5 năm 2016-2020.

- Cân đối ngân sách các cấp nhằm bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ cho quốc phòng, an ninh, các dự án phát triển kinh tế - xã hội trong các khu vực phòng thủ, tuyến biên giới và vị trí chiến lược; kinh phí phục vụ cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; chủ động bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, lụt, bão, tìm kiếm cứu nạn, phòng, chống cháy nổ, cháy rừng; kinh phí phục vụ an sinh xã hội; thực hiện điều chỉnh các quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch ngành, lĩnh vực theo Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 23/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành danh mục các dự án quy hoạch năm 2016 và danh mục các dự án quy hoạch giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh; kế hoạch phát triển nguồn nhân lực; chương trình kế hoạch đào tạo cán bộ, công chức viên chức đạt chuẩn theo ngạch và chức danh, cán bộ công chức cấp xã,...

- Phân loại dịch vụ công theo mức độ thiết yếu của từng loại dịch vụ, chuyển vai trò của nhà nước từ cung ứng trực tiếp sang xây dựng chính sách và hỗ trợ dịch vụ công phát triển. Thực hiện nguyên tắc quản lý giá theo cơ chế thị trường. Rà soát lại các khoản phí, lệ phí chuyển sang thu theo cơ chế giá dịch vụ theo đúng quy định tại Luật Phí và lệ phí.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tinh giản biên chế gắn với cải cách tiền lương; xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, có tính ổn định, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là các lĩnh vực liên quan đến doanh nghiệp; đảm bảo điều kiện triển khai 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 giai đoạn 2016-2020.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

2. Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội:

a) Sở Tài chính:

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan rà soát, kiến nghị sửa đổi bổ sung các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, nợ công, quản lý tài sản công, nguồn lực công bảo đảm tiếp tục quản lý chặt chẽ và phát huy hiệu quả cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung cơ chế, chính sách hỗ trợ, thu hút các nguồn vốn đầu tư của xã hội trên địa bàn tỉnh. Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Quỹ Bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa ở tỉnh đúng quy định.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo chỉ đạo của trung ương về tiếp tục thu hút, đổi mới quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025 theo hướng góp phần phát triển xanh, bền vững; không cấp phép các dự án tiêu tốn nhiều năng lượng, khai thác khoáng sản không gắn với chế biến sâu, lãng phí tài nguyên, sử dụng công nghệ lạc hậu, có nguy cơ cao về gây ô nhiễm môi trường. Tạo điều kiện và tăng cường liên kết với các doanh nghiệp trong nước đầu tư vào các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế và hàm lượng tri thức cao. Đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư theo hướng trực tiếp, có trọng tâm, trọng điểm đối với từng ngành, lĩnh vực, khu vực và đối tác.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Tham mưu, đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về đất đai, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất với các pháp luật khác có liên quan; thúc đẩy phát triển thị trường quyền sử dụng đất; tạo điều kiện tích tụ, tập trung đất đai, phát huy nguồn lực đất đai cho phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là việc sản xuất nông nghiệp theo mô hình tập trung quy mô lớn, nông nghiệp công nghệ cao; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp (bao gồm cả doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài) tiếp cận đất đai để thực hiện đầu tư sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy việc cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước nhưng phải đảm bảo quản lý chặt chẽ, khai thác hiệu quả và không để sử dụng lãng phí đất đai của nhà nước.

- Rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung và quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch của địa phương, đặc biệt là quy hoạch sử dụng đất, bảo đảm tính liên kết giữa các ngành, các vùng, phát huy được nguồn lực tài nguyên và môi trường, gắn với ứng phó với biến đổi khí hậu và việc tái cơ cấu các ngành, lĩnh vực. Việc thực hiện các dự án đầu tư phải đảm bảo phù hợp với quy hoạch và có kế hoạch kiểm soát chặt chẽ, tránh tình trạng tự phát, tràn lan, dẫn đến thất thoát, sử dụng kém hiệu quả, lãng phí các nguồn lực tài nguyên, nguồn lực xã hội.

- Tập trung hoàn thành việc lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và hoàn thành kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2016-2020 cấp tỉnh trong tháng 5 năm 2017.

d) Sở Công Thương:

Thực hiện có hiệu quả các giải pháp đảm bảo ổn định thị trường, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội phải thực hiện đúng các quy luật, nguyên tắc kinh tế thị trường; thực hiện quản lý giá theo nguyên tắc thị trường, thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về chống độc quyền,... Không hình sự hóa các tranh chấp dân sự trong hoạt động kinh tế.

Tăng cường kiểm tra thực hiện nghiêm Luật Cạnh tranh và bảo vệ lợi ích chính đáng của các nhà sản xuất và người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư phát triển các cơ sở kinh doanh dịch vụ, hệ thống chợ theo quy hoạch; xây dựng kế hoạch hỗ trợ đầu tư xây dựng một số chợ theo quy hoạch được duyệt, tạo điều kiện tiêu thụ nông lâm sản cho nông dân. Khuyến khích và kêu gọi vốn đầu tư của các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, khai thác kinh doanh các trung tâm thương mại và hệ thống siêu thị trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy hoạch phát triển ngành thương mại đến năm 2020.

Thực hiện tốt công tác xúc tiến thương mại, tăng cường cung cấp thông tin về thị trường trong nước và ngoài nước cho các doanh nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, tìm kiếm, mở rộng và phát triển thị trường; chỉ đạo, hướng

dẫn kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hiệp hội, ngành hàng, giúp cho các doanh nghiệp nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và xuất khẩu.

Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp trong tình thực hiện ứng dụng thương mại điện tử vào sản xuất, kinh doanh và bắt kịp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển thị trường hàng hóa, dịch vụ phổ biến; hướng dẫn cho các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh về các phương thức giao dịch thị trường hiện đại, tiêu chuẩn chất lượng hàng hoá,... đảm bảo cho các doanh nghiệp hoạt động phù hợp với thông lệ quốc tế và pháp luật Việt Nam.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành pháp luật về giá, nhất là giá bán các mặt hàng thiết yếu. Xử lý nghiêm các trường hợp đầu cơ, lợi dụng kinh tế thị trường để tăng giá bán hàng hoá trái quy định của pháp luật.

đ) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham gia góp ý với các bộ, ngành trung ương về Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động năm 2012.

e) Sở Xây dựng chủ trì:

- Thực hiện nghiêm các chỉ đạo của bộ, ngành trung ương về xây dựng hệ thống công cụ để quản lý kiểm soát sự phát triển của thị trường bất động sản theo hướng ổn định bền vững với cấu trúc hoàn chỉnh và đồng bộ, kết nối liên thông với các thị trường khác của nền kinh tế, bảo đảm khai thác và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm các nguồn lực đầu tư phát triển bất động sản, nhất là đất đai; chủ động xây dựng các kịch bản và các giải pháp quản lý điều tiết, kiểm soát, bình ổn thị trường.

- Nghiên cứu, đề xuất, tham gia ý kiến với Bộ Xây dựng về xây dựng Đề án đánh giá tình hình, dự báo xu hướng, đề xuất các cơ chế chính sách, giải pháp thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh.

g) Sở Công Thương, Sở Ngoại vụ tiếp tục thực hiện chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 13/5/2014 của Chính phủ, Chỉ thị 15/CT-TTg ngày 07/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hội nhập quốc tế.

h) Các sở, ngành liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, nghiên cứu đề xuất, tham gia góp ý với các bộ, ngành trung ương về sửa đổi, bổ sung pháp luật về lao động, hộ khẩu, quyền sử dụng đất nông nghiệp và quyền tiếp cận dịch vụ công, tạo thuận lợi cho việc định cư và dịch chuyển lao động trong nước.

3. Tiếp tục phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì với các sở, ngành, địa phương đề xuất, tham gia ý kiến với trung ương Luật về đổi tác công tư theo hướng đa dạng về loại hình trong các ngành, lĩnh vực phù hợp; công khai, minh bạch, ổn định, bình đẳng; có cơ chế giám sát, quản lý và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư đối với từng dự án. Hướng dẫn các địa phương lồng ghép các nguồn vốn đầu tư, các chương trình dự án; quan tâm đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng căn cứ cách mạng.

b) Sở Xây dựng nghiên cứu, đề xuất, tham gia ý kiến với Bộ Xây dựng về ban hành chính sách quản lý phát triển đô thị theo hướng đồng bộ, bền vững, thân thiện với môi trường có khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu nhằm nâng cao chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh của các đô thị; khung pháp lý và các công cụ quản lý để kiểm soát quá trình đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch; ưu tiên phát triển khu đô thị mới ven các đô thị để giảm tải cho khu vực trung tâm thành phố; Luật về quản lý phát triển đô thị, về kiến trúc và về cấp nước. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án dự án cấp quốc gia về phát triển đô thị, từng bước nâng cao chất lượng và hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị, thúc đẩy tăng trưởng tại các khu vực, địa bàn còn khó khăn như vùng núi.

- Tập trung hoàn thành quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Gia Lai, chương trình phát triển đô thị, chương trình phát triển nhà ở trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trong năm 2017, làm định hướng cho việc phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại, đúng quy hoạch.

c) Các sở, ban, ngành và các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao huy động nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ với một số công trình hiện đại, thân thiện với môi trường, ưu tiên các công trình lớn, quan trọng có tính lan tỏa đến phát triển kinh tế - xã hội; từng bước hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật có tính kết nối liên vùng như đường cao tốc, đường quốc lộ, sân bay,...

d) Sở Giao thông vận tải:

- Xây dựng trình ban hành Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về huy động các nguồn lực đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông vận tải một cách đồng bộ phục vụ quá trình CNH-HĐH tỉnh nhà trong quý II/2017. Rà soát, trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển mạng lưới GTVT tỉnh Gia Lai đến năm 2020 trong quý III/2017.

- Tích cực tham mưu UBND tỉnh tăng cường công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông bảo đảm hệ thống hạ tầng giao thông phát triển theo đúng quy hoạch, tạo điều kiện thuận lợi cho các vùng miền phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo thông suốt, gắn kết chặt chẽ giữa các vùng, địa phương trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo hệ thống đường tỉnh tối thiểu đạt cấp IV miền núi, kết cấu BTN, BTXM đạt 100%. - Nghiên cứu, kêu gọi đầu tư thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công-tư, bảo đảm tính công khai, minh bạch; có cơ chế giám sát, quản lý và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư đối với từng dự án. Tập trung vốn đầu tư công và các nguồn vốn đầu tư khác để thực hiện một số dự án đầu tư hạ tầng trọng điểm và tại các vùng kinh tế động lực của tỉnh. Tranh thủ các nguồn vốn của trung ương nhằm từng bước đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là hệ thống đường cao tốc, quốc lộ qua địa bàn.

- Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá xây dựng, suất đầu tư của ngành phù hợp. Phối hợp với các sở, ngành, các địa phương có biện pháp nâng cao năng lực tư vấn, năng lực quản lý các công trình giao thông. Đôn đốc, triển khai thực hiện đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng các công trình giao thông trọng điểm của tỉnh.

đ) Sở Công Thương:

Rà soát, kiến nghị bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch thuộc lĩnh vực ngành Công Thương; đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các quy hoạch, kế hoạch của tỉnh có liên quan đến hoạt động của ngành công thương đã được phê duyệt: Quy hoạch phát triển công nghiệp đến năm 2020; Quy hoạch phát triển hệ thống chợ đến năm 2020; Quy hoạch phát triển hệ thống cửa hàng xăng dầu đến năm 2020; Quy hoạch phát triển ngành thương mại tỉnh Gia Lai đến năm 2020,...

Hoàn thành Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016 – 2025, định hướng đến năm 2035; lập Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030; Quy hoạch phát triển điện sinh khối tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến 2030,...

Tăng cường kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình đối với các công trình năng lượng đang thi công trên địa bàn tỉnh. Kiểm tra đôn đốc các chủ dự án đầu tư đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra, đôn đốc, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ đầu tư, sớm đưa các dự án vào vận hành góp phần vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

Phát triển hạ tầng các cụm công nghiệp, cụ thể huy động các nguồn vốn đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tại các huyện, thị xã, thành phố để hỗ trợ cho công nghiệp địa phương phát triển làm tăng giá trị sản xuất công nghiệp, nâng cao giá trị sản phẩm, tăng thu ngân sách, tạo công ăn việc làm cho người lao động.

4. Về phát triển nguồn nhân lực:

a) Sở Nội vụ: chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ CBCCVC cả về chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất chính trị; chú trọng bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ lãnh đạo, quản lý và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh đối với đội ngũ CBCC cấp xã; phát huy tính chủ động của các cấp, các ngành trong việc chăm lo đào tạo bồi dưỡng CBCCVC thuộc thẩm quyền quản lý.

Chủ động rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng biên chế trên cơ sở xác định vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức với chức năng cụ thể của từng cơ quan, địa phương.

b) Các sở: Giáo dục và Đào tạo, Lao động – Thương binh và Xã hội theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, tiếp tục tham mưu cho lãnh đạo tỉnh tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả nghị quyết của trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nhằm tạo chuyển biến căn bản về chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu của xã hội và hội nhập quốc tế, trong đó tập trung:

- Rà soát, sắp xếp lại mạng lưới cơ sở giáo dục từ mầm non đến phổ thông, giáo dục nghề nghiệp gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động.

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo có đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, đủ năng lực chuyên môn đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ. Đổi mới công tác đánh giá, phân loại đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

- Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ ở các cấp học, trình độ đào tạo. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động giảng dạy nghiên cứu, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao chất lượng đào tạo. Khuyến khích các cơ sở giáo dục, đào tạo đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy, nâng cao trình độ đội ngũ giảng viên, giáo viên để cải thiện chất lượng đào tạo.

- Tăng cường công tác huy động học sinh đến trường. Thực hiện tốt công tác định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT để thu hút nhiều học sinh tham gia giáo dục nghề nghiệp, góp phần giải quyết việc làm cho học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường và đáp ứng được trình độ, kỹ năng của người lao động để cạnh tranh trực tiếp với lao động nước ngoài trong quá trình hội nhập quốc tế.

Tăng cường phối hợp với các Hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp trong công tác tuyên truyền, tư vấn, đào tạo, giới thiệu việc làm và tuyển dụng lao động nhằm tạo mối liên kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp với các cơ sở đào tạo, trung tâm giới thiệu việc làm và các cơ quan quản lý nhà nước.

Phát huy vai trò của các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng để triển khai hiệu quả các chuyên đề về nông nghiệp cho nông dân nhằm giúp người dân nâng cao tay nghề, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và chuyển đổi cây trồng vật nuôi, góp phần tăng năng suất lao động.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, đào tạo; khuyến khích xã hội hóa để đầu tư xây dựng và phát triển các trường học đạt chuẩn quốc gia. Ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, vùng đồng bào DTTS; xây dựng và củng cố hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú và phổ thông dân tộc bán trú; sử

dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có; rà soát việc đầu tư xây dựng trường lớp, đảm bảo sử dụng hiệu quả, đúng công năng. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng các trường học, bệnh viện chất lượng cao và cung cấp các dịch vụ y tế, giáo dục cho nhân dân. Phối hợp và tạo điều kiện để thành lập các phân hiệu đại học có uy tín trên địa bàn tỉnh.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư: chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, đánh giá việc thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Gia Lai đã được phê duyệt tại Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 26/12/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Gia Lai giai đoạn 2011-2020 và định hướng phát triển giai đoạn tới cho phù hợp với Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của cả nước.

c) Sở Tư pháp đề xuất, tham gia ý kiến với Bộ Tư pháp xây dựng Đề án xây dựng đội ngũ luật sư và các chuyên gia pháp luật quốc tế có đủ trình độ, năng lực và kinh nghiệm phục vụ giải quyết các tranh chấp thương mại quốc tế.

5. Về phát triển và chuyển giao khoa học - công nghệ:

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Đổi mới phương thức xây dựng nhiệm vụ KH&CN bảo đảm tính thực tiễn, khoa học. Đẩy mạnh triển khai, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ vào phát triển kinh tế - xã hội. Ưu tiên cơ cấu chi ngân sách cho hỗ trợ và khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ và thực hiện đổi mới, sáng tạo và thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ vào các ngành, lĩnh vực; trong đó tập trung ưu tiên phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nhằm nâng cao năng suất, chất lượng các sản phẩm, hàng hoá chủ lực của tỉnh và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào ứng dụng công nghệ sinh học và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đầu tư nghiên cứu cải tiến, đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa, phát triển tài sản trí tuệ để nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả của hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hoạt động khoa học và công nghệ. Đổi mới cơ chế quản lý, nhất là cơ chế tự chủ về tài chính, tổ chức và hoạt động của tổ chức khoa học, công nghệ công lập.

- Hình thành và phát triển mạng lưới các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ. Hỗ trợ nâng cao năng lực cho Trung tâm ứng dụng và chuyển giao công nghệ của tỉnh.

6. Về cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước:

a) Sở Tài chính: Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các doanh nghiệp thua lỗ, các dự án đầu tư của doanh nghiệp nhà nước không hiệu quả hoặc hiệu quả thấp theo nguyên tắc cơ chế thị trường.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh công tác sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý; trong đó tập trung hoàn thành việc cổ phần hóa các công ty nông nghiệp; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của 11 Công ty TNHH MTV lâm nghiệp, gắn hoạt động công ích về quản lý bảo vệ rừng với việc mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cấp nước Gia Lai và Công ty cổ phần Công trình Đô thị Gia Lai. Giảm tỷ lệ sở hữu nhà nước xuống mức đủ để thay đổi quản trị doanh nghiệp một cách thực chất.

c) Các sở, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan phải thực hiện đúng kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn đầu tư của nhà nước một cách công khai, minh bạch theo cơ chế thị trường; tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản nhà nước; có cơ chế kiểm soát phù hợp nguồn vốn mua bán, sắp

nhập doanh nghiệp; các doanh nghiệp cổ phần hóa phải đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán trong thời hạn một năm kể từ ngày phát hành cổ phiếu lần đầu; thu hút nhà đầu tư chiến lược có năng lực, giảm tỉ lệ sở hữu nhà nước xuống mức đủ để thay đổi quản trị doanh nghiệp một cách thực chất.

7. Cơ cấu lại thị trường tài chính, trọng tâm là các tổ chức tín dụng:

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh:

- Triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020; tăng cường thanh tra, giám sát bảo đảm hoạt động của các chi nhánh ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh an toàn, đúng pháp luật; tích cực xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng.

- Thực hiện chính sách tiền tệ theo chỉ đạo, điều hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Quản lý tốt thị trường ngoại tệ, vàng. Tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong xử lý nợ xấu, tài sản bảo đảm, bảo vệ quyền chủ nợ hợp pháp của bên cho vay. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của chi nhánh ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân nhằm đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng triển khai có hiệu quả các chính sách tín dụng của hệ thống ngân hàng. Điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến kinh tế, lạm phát của tỉnh; tăng trưởng tín dụng phù hợp với nâng cao chất lượng tín dụng. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong xử lý nợ xấu. Tiếp tục củng cố và mở rộng mạng lưới ngân hàng trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Tư pháp:

- Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện và thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp về các văn bản hướng dẫn trình tự, thủ tục bán đấu giá tài sản phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

8. Tiếp tục cơ cấu lại đầu tư, trọng tâm là đầu tư công:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì:

- Đối với cơ cấu lại đầu tư công:

- + Tiếp tục rà soát danh mục chương trình dự án theo từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương cụ thể. Sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư công gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội của địa phương trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020. Thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn gắn với kế hoạch tài chính trung hạn và kế hoạch vay, trả nợ công. Chống đầu tư phân tán, dàn trải; xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản, bố trí trả các khoản vốn ứng trước ngân sách nhà nước đúng quy định.

- + Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương xây dựng định hướng, giải pháp cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2016-2020, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 4 năm 2017.

- + Chủ trì phối hợp với Sở tài chính và các cơ quan liên quan rà soát nguyên tắc, tiêu chí, xác định thứ tự ưu tiên để tham mưu cho tỉnh phân bổ vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 trong phạm vi tổng mức đầu tư. Xác định các nguồn lực đầu tư công trong tổng nguồn vốn được trung ương thông báo và thực hiện đúng theo quy định của Luật Đầu tư công.

- + Tập trung rà soát, nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước. Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát đối với đầu tư công. Tăng cường công tác quản lý, kiểm toán, kiểm tra, thanh tra, đánh giá hiệu quả đầu tư dự án, đặc biệt là đầu tư công. Xử lý nghiêm những trường hợp vi

phạm, gây thất thoát, lãng phí nguồn vốn của Nhà nước. Xác định rõ trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với hiệu quả kinh tế của các dự án đầu tư.

- + Xây dựng quy định bảo đảm triển khai hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin; hướng dẫn các sở, ban, ngành và địa phương sử dụng trong công tác quản lý, lập báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công.

- Đối với kế hoạch đầu tư ngoài ngân sách:

- + Rà soát lại nhu cầu, danh mục đầu tư, danh mục kêu gọi đầu tư trong kế hoạch 5 năm 2016-2020 để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp huy động, kêu gọi đầu tư từ các tổ chức, doanh nghiệp, các nguồn lực trong xã hội.

- + Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh áp dụng các cơ chế, chính sách, khuyến khích nhà đầu tư tham gia đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương triển khai quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước; ngăn chặn, xử lý nghiêm tình trạng chuyển giá, trốn thuế của các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài.

c) Sở Xây dựng:

- Nghiên cứu, đề xuất, tham gia ý kiến với Bộ Xây dựng về xây dựng Đề án hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn định mức kinh tế - kỹ thuật, suất đầu tư và giá trong lĩnh vực xây dựng, xây dựng cơ sở dữ liệu giá xây dựng, thực hiện công bố chỉ số giá xây dựng theo đúng quy định.

d) Các sở, ngành quản lý xây dựng các công trình xây dựng chuyên ngành tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng chuyên ngành đảm bảo đồng bộ đáp ứng yêu cầu quản lý.

đ) Các sở, ngành, cơ quan liên quan rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá xây dựng, suất đầu tư của các ngành kinh tế để quản lý chặt chẽ, tiết kiệm đầu tư công.

9. Đổi mới, cơ cấu lại khu vực sự nghiệp công lập:

a) Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành có liên quan:

- Trong tháng 5/2017 hoàn thành việc rà soát, tập hợp và phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập trong từng ngành, lĩnh vực và địa phương thuộc thẩm quyền quản lý. Xác định các loại dịch vụ được chi trả hoàn toàn bằng ngân sách, dịch vụ do người tiêu dùng chi trả một phần và các dịch vụ do người tiêu dùng toàn phần, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 7/2017.

- Thực hiện giao quyền tự chủ đầy đủ về tài chính, tổ chức, biên chế và hoạt động cho các đơn vị cung cấp các loại dịch vụ được ngân sách nhà nước chi trả toàn phần hoặc một phần, và giá các dịch vụ có sự điều tiết của nhà nước.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp và các loại dịch vụ công khác, thực hiện đầy đủ tự do kinh doanh, cung ứng dịch vụ công, tự chủ và quyết định giá theo quy luật thị trường.

- Đánh giá đúng thực trạng khu vực sự nghiệp công lập, trên cơ sở đó xây dựng phương án sáp nhập để tinh giản đầu mối, cắt giảm biên chế; giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động kém hiệu quả.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện, trừ các bệnh viện, trường học; giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động kém hiệu quả; không để cổ phần hóa thành tư nhân hóa và xã hội hóa thành thương mại hóa dịch vụ công thiết yếu.

b) Sở Tư pháp chủ trì nâng cao chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp như công chứng, bán đấu giá tài sản, giám định tư pháp, trợ giúp pháp lý, thừa phát lại, quản lý, thanh lý tài sản, đồng thời triển khai thực hiện tốt các chiến lược, quy hoạch,

đề án trong các lĩnh vực này, bảo đảm sự phát triển bền vững, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp, góp phần bảo đảm vận hành thông suốt của cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước.

10. Đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Tổ chức thực hiện tốt đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn sản xuất nông nghiệp với bảo quản, chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị; tăng nhanh quy mô gắn với chất lượng các sản phẩm chủ lực trên cơ sở phát huy lợi thế sản phẩm và lợi thế của vùng, địa phương phù hợp với nhu cầu thị trường, bảo đảm an toàn thực phẩm. Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với lợi thế so sánh, thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tập trung phát triển vùng sản xuất tập trung quy mô lớn, triển khai áp dụng mô hình cánh đồng mẫu lớn trên một số cây trồng. Phát triển nhanh các hình thức chăn nuôi công nghiệp, bán công nghiệp, trang trại, gia trại quy mô lớn.

- Triển khai xây dựng đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh. Chuyển giao và ứng dụng khoa học và công nghệ vào trồng trọt, tạo đột phá trong tái cơ cấu ngành nhất là khâu giống chất lượng cao; công nghệ chế biến, bảo quản và giảm tổn thất sau thu hoạch. Khuyến khích mạnh mẽ sự tham gia của các doanh nghiệp vào nghiên cứu, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ, thúc đẩy phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Tăng tỷ trọng chế biến sâu đối với nông, lâm thủy sản. Nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống cho người dân nông thôn, đến năm 2020 thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đạt 40 triệu đồng/người/năm (Theo Quyết định 58/QĐ-UBND ngày 03/02/2015). Xây dựng được một số thương hiệu nông sản chủ lực chế biến từ hồ tiêu, cà phê, cao su,...

- Đổi mới tổ chức sản xuất theo hướng hợp tác, liên kết chặt chẽ theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ giữa nông dân, các tổ chức hợp tác với doanh nghiệp, trong đó doanh nghiệp giữ vai trò nòng cốt. Tổ chức thực hiện chính sách khuyến khích phát triển mô hình hợp tác sản xuất giữa hộ nông dân, hợp tác xã - các doanh nghiệp - các tổ chức khoa học - các cơ quan quản lý nhà nước (liên kết 4 nhà).

- Xây dựng chương trình đẩy mạnh nghiên cứu, thông tin thị trường, đặc biệt là thông tin về các hiệp định về tự do hoá thương mại có liên quan đến ngành hàng nông, lâm, thủy sản mà Việt Nam đã tham gia, những cơ hội và thách thức để người dân, doanh nghiệp biết.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Tập trung đầu tư phát triển, hiện đại hóa kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn phục vụ sản xuất; tăng cường năng lực phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, hợp tác sử dụng có hiệu quả, bền vững nguồn nước; bảo vệ môi trường sinh thái.

- Rà soát, phân loại các dự án đầu tư, điều chỉnh phương thức và nguồn vốn đầu tư để thu hút tối đa nguồn lực đầu tư xã hội vào lĩnh vực nông nghiệp. Nâng cao chất lượng quá trình lựa chọn dự án; tập trung đầu tư có trọng tâm, trọng điểm.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra việc lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định, bảo đảm tài nguyên đất đai được bố trí sử dụng cho các mục đích nông nghiệp, phi nông nghiệp hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững, phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của từng vùng, từng địa phương; khắc phục tình trạng quy hoạch không ổn định, xung đột về sử dụng đất giữa các lĩnh vực,

giữa các ngành hàng trong cùng một lĩnh vực có tác động tiêu cực đến quyền và lợi ích của các nhà đầu tư.

d) Sở Công Thương:

- Nghiên cứu, đề xuất các chính sách thương mại, phân tích tìm hiểu các thị trường tiêu thụ, thúc đẩy xuất khẩu nông sản; khuyến khích, hỗ trợ phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản gắn với thị trường tiêu thụ ổn định; hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia đẩy mạnh tiêu thụ nông sản từ các dự án cánh đồng lớn.

- Xây dựng đề án cơ sở dữ liệu thông tin về thị trường xuất khẩu các mặt hàng nông, lâm, thủy sản.

11. Cơ cấu lại ngành công nghiệp:

Sở Công Thương chủ trì:

- Phát triển công nghiệp nhóm, chuỗi sản phẩm theo hướng tăng tỷ trọng ngành công nghiệp chế biến và công nghiệp năng lượng (thủy điện, điện gió, điện mặt trời), đảm bảo khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm. Đột phá để thu hút đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất các sản phẩm từ nguồn nguyên liệu có thể mạnh của tỉnh. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư các cơ sở chế biến quy mô lớn, có thiết bị, công nghệ tiên tiến. Tập trung xây dựng thương hiệu các ngành nghề chủ lực của tỉnh nhằm nâng cao giá trị và mở rộng thị trường xuất khẩu.

- Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư dây chuyền công nghệ hiện đại để sản xuất sản phẩm công nghiệp theo hướng chế biến sâu; xây dựng thương hiệu một số sản phẩm chủ lực nhằm nâng cao giá trị hàng hóa.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo vùng nguyên liệu để các nhà máy chế biến hoạt động ổn định và phát huy công suất thiết kế.

- Tăng cường đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các dự án nhà máy mới, nâng công suất nhà máy đi vào hoạt động sản xuất theo đúng tiến độ nhằm đạt được các chỉ tiêu kế hoạch và giá trị sản xuất công nghiệp đề ra.

- Tập trung thúc đẩy sản xuất công nghiệp theo hướng chế biến sâu các sản phẩm nông, lâm sản, nâng cao chất lượng của sản phẩm gắn với đảm bảo môi trường. Nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh, các sản phẩm chủ lực của địa phương trong giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình khuyến công; khôi phục và phát triển làng nghề truyền thống. Đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn phát triển và mở rộng quy mô đầu tư theo chiều sâu, công nghiệp phục vụ phát triển nông nghiệp; phát triển hạ tầng các cụm công nghiệp; Tăng cường công tác xúc tiến thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp, cụ thể huy động các nguồn vốn đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tại các huyện, thị xã, thành phố để hỗ trợ cho công nghiệp địa phương phát triển làm tăng giá trị sản xuất công nghiệp, nâng cao giá trị sản phẩm, tăng thu ngân sách, tạo công ăn việc làm cho người lao động.

- Khuyến khích đầu tư phát triển cơ sở sản xuất phân bón hữu cơ (trên cơ sở tận dụng có hiệu quả nguồn nguyên liệu tại địa phương như các chất phế thải của công nghiệp chế biến nông lâm sản); sản xuất cồn nhiên liệu sinh học từ sắn, ethanol từ mía và sản xuất dầu sinh học; khuyến khích các nhà máy hình thành liên doanh liên kết, hợp tác hỗ trợ sản xuất.

- Công tác khuyến công: Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức, đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai thực hiện hoạt động khuyến công cho đội ngũ cán bộ, viên chức làm công tác khuyến công của tỉnh. Hướng dẫn, tư vấn khuyến khích nhân dân, cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn, đầu tư máy móc, thiết bị trong dây

chuyển sản xuất mới, ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến và phát triển ngành nghề truyền thống.

12. Thực hiện cơ cấu lại và phát triển nhanh các ngành dịch vụ, duy trì tốc độ tăng trưởng các ngành dịch vụ cao hơn tốc độ tăng trưởng GRDP:

a) Các sở, ban, ngành liên quan tập trung nghiên cứu đề xuất ban hành chính sách phát triển một số ngành dịch vụ tiềm năng, có hàm lượng tri thức và công nghệ cao như tài chính, ngân hàng, logistics, hàng không, dịch vụ thương mại; dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe; các loại dịch vụ kiểm toán, tư vấn, pháp lý,...

b) Sở Công Thương chủ trì:

- Đẩy mạnh phát triển hạ tầng thương mại, mạng lưới bán buôn, bán lẻ từ thành thị đến nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, Chương trình “Đưa hàng Việt về nông thôn” và các chương trình thúc đẩy tiêu dùng hàng Việt Nam khác. Tổ chức chương trình doanh nghiệp hành động hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng năm 2017.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại; Đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu; triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình xúc tiến thương mại trọng điểm, Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016 - 2020, Kế hoạch hợp tác thương mại với các tỉnh Vương quốc Campuchia giai đoạn 2016 – 2020, Kế hoạch đẩy mạnh Xuất khẩu hàng hóa tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017 – 2020, Kế hoạch Hội nhập kinh tế quốc tế hàng năm trong bối cảnh đất nước hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, toàn diện, nhằm giúp các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận, nắm bắt và thực hiện có hiệu quả các nội dung cam kết thương mại của các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết (FTAs) nhằm đẩy mạnh đa dạng hóa, đa phương hóa thị trường xuất khẩu, nhập khẩu. Rà soát, tham mưu đề xuất sửa đổi các văn bản quản lý nhà nước về thương mại tại địa phương nhằm phù hợp với các văn bản Trung ương và các cam kết quốc tế.

c) Sở Ngoại vụ:

- Tăng cường công tác quản lý phi Chính phủ nước ngoài, công tác vận động viện trợ phi Chính phủ nước ngoài.

- Thực hiện tốt công tác người Việt Nam ở nước ngoài, tạo điều kiện thuận lợi, thu hút chuyên gia, trí thức, nhà khoa học, doanh nhân, kiều bào ở nước ngoài tham gia, đóng góp phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

d) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp đối với việc nâng cao chất lượng sản phẩm các loại hình dịch vụ du lịch để tạo hình ảnh du lịch Gia Lai đẹp và ấn tượng, thu hút khách du lịch trong và ngoài nước.

- Tập trung xây dựng sản phẩm du lịch mới, khai thác thế mạnh về sinh thái, đa dạng sinh học, địa mạo, địa chất, khảo cổ và văn hóa của tỉnh. Trong giai đoạn đến năm 2020, chú trọng thu hút kêu gọi đầu tư vào một số dự án trọng điểm: Du lịch sinh thái tại Khu bảo tồn thiên nhiên Kon Chư Răng, Vườn quốc gia Kon Ka Kinh, Di tích lịch sử văn hóa Tây Sơn thượng đạo và di chỉ khảo cổ học thời đại đá cũ tại thị xã An Khê,...; khu phố ẩm thực, mua sắm tại trung tâm thành phố Pleiku; xây dựng mô hình du lịch cộng đồng (homestay), khai thác du lịch văn hóa trên cơ sở phát huy giá trị của di sản phi vật thể “Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên” của Gia Lai tại làng Ôp (phường Hoa Lư, thành phố Pleiku) và làng Kép (xã Ia Mơ Nông, huyện Chư Păh).

13. Phát triển mạnh khu vực kinh tế tư nhân:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tăng cường công tác điều phối các chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; rà soát tổng thể và đề xuất sửa đổi, bổ sung các luật, văn bản quy phạm pháp luật liên

quan đến quản lý hoạt động đầu tư kinh doanh, đảm bảo tính thống nhất, công khai, minh bạch, không có sự chồng chéo, mâu thuẫn giữa các luật, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư của doanh nghiệp.

- Tiếp tục phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa về số lượng và chất lượng, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ và vừa, tạo môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Duy trì công tác hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm cung ứng lao động có chất lượng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, thu hút vốn đầu tư cho phát triển, giải quyết việc làm và đóng góp ngày càng cao vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển thị trường trong nước, tìm kiếm thị trường nước ngoài. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa về mặt bằng sản xuất trên cơ sở ban hành các chính sách ưu đãi nhằm giảm chi phí cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa đầu tư vào cụm công nghiệp theo quy hoạch. Thông qua các hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp, tiếp tục nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp từ đó có những giải pháp xử lý phù hợp.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức đối thoại công khai định kỳ ít nhất hai lần/năm với cộng đồng doanh nghiệp, báo chí để kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn; thành lập và công khai đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, thành phố để tiếp nhận phản ánh và hướng dẫn, giải đáp cho doanh nghiệp; chỉ đạo và chịu trách nhiệm đẩy mạnh triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

b) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giảm gánh nặng chi phí đối với doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

c) Sở Nội vụ phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương đổi mới lề lối, phương thức và thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức theo hướng hỗ trợ và phục vụ doanh nghiệp; công khai, minh bạch, tăng cường kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan nhà nước, xử lý nghiêm các tiêu cực, nhũng nhiễu.

d) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục tập trung triển khai quyết liệt có hiệu quả các nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. Căn cứ các kế hoạch, chương trình hành động của tỉnh về những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-CP, ngày 06 tháng 2 năm 2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020 để quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ yêu cầu.

- Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự.

- Rà soát, điều chỉnh các chính sách, quy trình, thủ tục phê duyệt hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, các quỹ phát triển công nghệ địa phương theo hướng đơn giản hóa quy trình, thủ tục nhận hỗ trợ và hỗ trợ có mục tiêu, trọng điểm.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra đúng theo quy định pháp luật (không quá một lần/năm); kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra,

kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng.

- Đôn đốc các cơ quan trực thuộc thực hiện nghiêm quy định về đất đai, xây dựng, môi trường, đăng ký kinh doanh, đầu tư và các thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

- Thực hiện nhất quán chủ trương nhà nước kiến tạo, lấy doanh nghiệp và người dân là đối tượng phục vụ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân đầu tư, kinh doanh và phát triển để xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện những quy định của pháp luật liên quan đến doanh nghiệp.

- Thực hiện chủ trương “3 đồng hành, 5 hỗ trợ” đối với doanh nghiệp phù hợp với nguồn lực của tỉnh. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho kinh tế hộ gia đình, hộ kinh doanh cá thể; phát triển doanh nghiệp tư nhân trở thành một động lực tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Triển khai thực hiện tốt các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; khuyến khích hình thành doanh nghiệp lớn, thương hiệu mạnh; triển khai có hiệu quả các mô hình vườn ươm doanh nghiệp, câu lạc bộ doanh nghiệp khởi nghiệp. Tổ chức đối thoại công khai định kỳ với cộng đồng doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

- Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động đối với kinh tế tập thể. Tạo điều kiện thành lập, hỗ trợ hợp tác xã đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh; chú trọng xây dựng các mô hình hợp tác xã kiểu mới theo hướng liên kết và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị.

- Tăng cường các biện pháp để thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa liên thông ở các địa phương. Xây dựng công giao tiếp dịch vụ công, phần mềm đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức và người dân đối với thái độ phục vụ, kết quả xử lý công việc của cán bộ và cơ quan nhà nước.

14. Thực hiện liên kết, phối hợp giữa các địa phương trong phát triển kinh tế vùng; thực hiện có hiệu quả quá trình đô thị hóa:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu lực thực thi các quy hoạch phát triển kinh tế của tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố chú trọng liên kết nội vùng, gắn kết không gian liên kết kinh tế khu của tỉnh với các tỉnh trong vùng, tích cực nghiên cứu khả năng tích hợp các quy hoạch phát triển cấp huyện, thị xã, thành phố vào quy hoạch phát triển cấp tỉnh. Hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu lực thực thi các kế hoạch phát triển kinh tế vùng và chỉ đạo, giám sát liên kết, phối hợp phát triển giữa các địa phương trong vùng.

- Nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH của tỉnh phù hợp quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH vùng Tây Nguyên và các tỉnh lân cận. Phối hợp các tỉnh trong vùng xây dựng các đề án, thỏa thuận phối hợp, liên kết phát triển kinh tế - xã hội; phối hợp ban hành và thực hiện chính sách thu hút đầu tư, xúc tiến đầu tư, ưu tiên các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế cạnh tranh.

b) Sở Nội vụ nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của chính quyền địa phương.

c) Các sở, ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả quá trình đô thị hóa trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa; kiểm soát chặt chẽ quá trình phát triển đô thị, hoàn thiện mô hình phát triển kinh tế đô thị, tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ và phương thức quản lý của chính quyền đô thị.

d) Sở Xây dựng rà soát, tham gia ý kiến với Bộ Xây dựng rà soát, nghiên cứu, hoàn thiện quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị quốc gia tầm nhìn đến năm 2050, Chiến lược phát triển đô thị quốc gia giai đoạn 2020 - 2030; nghiên cứu, hoàn thiện mô hình quản lý

phát triển đô thị, tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, phương thức quản lý của chính quyền đô thị và đẩy mạnh đào tạo cán bộ quản lý đô thị các cấp.

15. Đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh:

a) Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh:

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, Nhà nước về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội; quốc phòng an ninh phải tạo thuận lợi và hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội. Các dự án phát triển kinh tế - xã hội trong các khu vực phòng thủ, tuyến biên giới và vị trí chiến lược phải bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh.

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, vận động quần chúng nhân dân phối hợp trong công tác nắm tình hình, đấu tranh thắng lợi mọi hoạt động của địch; quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn khu vực biên giới và Khu cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh. Thực hiện tốt Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 13/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, bảo vệ biên giới quốc gia trong tình hình mới. Chủ động thực hiện nhiệm vụ phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ, cháy rừng.

b) Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xác định cụ thể các khu vực cần đảm bảo an ninh, quốc phòng tại từng địa phương, làm cơ sở cho các địa phương triển khai các dự án phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo an ninh, quốc phòng.

16. Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước:

a) Các sở, ban, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm quy định về tinh giản biên chế gắn với cải cách tiền lương; đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức tổ chức tuyển dụng, sử dụng, trả lương, đánh giá, đề bạt cán bộ; thực hiện bổ nhiệm, đề bạt cán bộ chủ yếu dựa trên thành tích, kết quả công việc; tăng cường trách nhiệm giải trình của người đứng đầu đối với cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của đơn vị.

b) Sở Nội vụ:

- Nghiên cứu đổi mới cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương theo hướng phù hợp với phương thức quản lý, xây dựng nhà nước quản lý và phục vụ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện điện tử hóa nghiệp vụ quản lý nhà nước và xã hội hóa việc xây dựng các dữ liệu thông tin quản lý nhà nước trong phạm vi quản lý của Sở Nội vụ.

- Xây dựng bộ máy nhà nước tinh gọn, liêm chính, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương của các cơ quan nhà nước và người đứng đầu.

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ngành có liên quan tiếp tục cải cách thể chế; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chú trọng cải cách chính sách tiền lương nhằm tạo động lực thực sự để cán bộ, công chức, viên chức thực thi công vụ có chất lượng và hiệu quả cao; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và chất lượng dịch vụ công.

c) Sở Công Thương nâng cao năng lực các cơ quan chức năng quản lý và giám sát thị trường.

d) Các sở, ngành, địa phương trong phạm vi chức năng nhiệm vụ tăng cường khả năng điều tiết, giám sát, kiểm tra và thanh tra theo mức độ rủi ro và tuân thủ pháp luật của đối tượng quản lý; xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật.

đ) Công an tỉnh tăng cường công tác phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, không để các đối tượng lợi dụng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao:

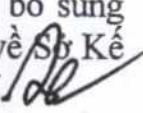
a) Xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện quyết định này; xem xét, bổ sung phù hợp với kế hoạch hành động của sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2017 và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2016 - 2020.

b) Chỉ đạo triển khai ngay các giải pháp, nhiệm vụ theo chức năng thẩm quyền, phù hợp với điều kiện thực tế ở từng ngành, lĩnh vực và địa phương. Đối với những nhiệm vụ đã rõ ràng, đã có văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh không cần phải xây dựng thêm đề án, các sở, cơ quan, địa phương tổ chức triển khai ngay, bảo đảm thực hiện kịp thời và có hiệu quả những nội dung của Chương trình hành động của Chính phủ, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và kế hoạch của sở, ngành, địa phương.

2. Giám đốc các sở; thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và của từng sở, ngành, địa phương; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 tháng 11 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch này, định kỳ báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả kế hoạch đã đề ra.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các sở, ngành, địa phương làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để thực hiện thắng lợi mục tiêu đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH




Võ Ngọc Thành